

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 309/2022/QĐST-HNGĐ

Quận 3, ngày 28 tháng 7 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 207/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2022, về việc “Ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Xóm 3, xã DX, huyện TH, tỉnh TB.

Địa chỉ liên lạc : Chung cư E, Phạm Hùng, huyện B, Thành phố H.

Bị đơn: Ông Trần Minh N, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Trần Quang Diệu, Phường MB, Quận B, Thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Bà Nguyễn Ngọc L và ông Trần Minh N tự nguyện đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 97 do Ủy ban nhân dân Phường MB, Quận B, Thành phố H cấp ngày 19/10/2018.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Ngọc L và ông Trần Minh N.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Ngọc L và ông Trần Minh N thuận tình ly hôn.

b. Về con chung: Bà Nguyễn Ngọc L và ông Trần Minh N không có con chung.

c. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d. Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) bà Nguyễn Ngọc L tự nguyện chịu toàn bộ nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà bà Nguyễn Ngọc L đã nộp theo biên lai số AA/2019/0007145 ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Ngọc L số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự..

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. H;
- VKSND Quận B;
- Chi cục THA Dân sự Quận B;
- UBND Phường MB, Quận B;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Hoa